

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
NĂM BÁO CÁO: 2015

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0100105574 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09 tháng 02 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 26 tháng 02 năm 2014.
- Vốn điều lệ: 160 tỷ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 160.000.000.000đ
- Địa chỉ: Tầng 8 toà nhà ICON4 - 243A Đê La Thành - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội.
- Số điện thoại: 043.7668.976
- Số Fax: 043.7668.863
- Website: www.icon4.com.vn
- Mã cổ phiếu: ICON4.

2. Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng số 4 được thành lập ngày 18 tháng 10 năm 1959, tiền thân ban đầu là Công trường xây dựng Nhà máy phân đạm Bắc Hà và Công ty kiến trúc Bắc Hà Nội. Trải qua nhiều thời kỳ sáp nhập, đến năm 1995 Bộ xây dựng có quyết định chuyển Công ty Xây dựng số 4 về trực thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội. Từ đó đến nay, Công ty CP Đầu tư & Xây dựng số 4 là một doanh nghiệp Nhà nước hạng I của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội.

Các cột mốc phát triển chính: Sự trưởng thành và phát triển của Công ty trên 50 năm qua có thể khái quát qua các giai đoạn (thời kỳ) sau:

Thời kỳ 1959 - 1965: Khôi phục kinh tế miền Bắc xã hội chủ nghĩa

Công ty Xây dựng số 4 lúc bắt đầu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 -1965), Đảng và Nhà nước ta chủ trương hàn gắn các vết thương chiến tranh, khôi phục và xây dựng nền kinh tế ở miền Bắc. Với tinh thần đó, nhiệm vụ đầu tiên của Công ty là xây dựng Nhà máy phân đạm Hà Bắc (1960). Công việc thi công gặp rất nhiều khó khăn như cơ sở vật chất nghèo nàn,

trình độ chuyên môn nghiệp vụ hạn chế, lao động thủ công là chủ yếu, với gần 1.500 lao động đa phần là bộ đội, thanh niên xung phong chuyển ngành... song với tinh thần cần cù lao động, sáng tạo vừa sản xuất vừa học tập nâng cao tay nghề nên Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch, chỉ tiêu và những yêu cầu được giao.

Thời kỳ 1965 - 1975: Xây dựng và chiến đấu chống chiến tranh xâm lược

Thời kỳ này, Công ty được giao thi công hàng loạt các công trình quân sự như: sân bay Kép, sân bay Gia Lâm, sân bay Hòa Lạc, kho vật tư kỹ thuật quân sự và các công trình khác như: Đài phát thanh 69 - 14, Bệnh viện Hữu Nghị... Bên cạnh đó, với tinh thần tất cả cho tiền tuyến công ty đã điều hàng trăm xe tải vận chuyển vật tư kỹ thuật quân sự chi viện cho chiến trường miền Nam, hàng ngàn thanh niên, công nhân của Công ty hăng hái lên đường làm nhiệm vụ chiến đấu và bảo vệ Tổ quốc. Thời kỳ 1965 - 1975 là thời kỳ lao động sáng tạo, dũng cảm quên mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của tập thể CBCNV Công ty Xây dựng số 4.

Thời kỳ 1975 - 1986: Xây dựng trong hòa bình thống nhất và bắt đầu thời kỳ đổi mới đất nước

Là một trong những đơn vị ngành được chọn để xây dựng mô hình quản lý mới, Công ty Xây dựng số 4 đã tiến hành phương thức phân công, phân cấp tự chủ trong sản xuất kinh doanh, làm ăn có lãi, tổ chức lại các xí nghiệp theo hướng chuyên ngành và theo vùng. Hoạt động của Công ty trải dài từ Thanh Hóa đến Lạng Sơn với nhiệm vụ thi công trên 6 tỉnh, thành phố trực thuộc. Hàng loạt các công trình được Công ty đảm nhận thi công thời kỳ này được đánh giá cao như công trình Nhà máy xe lửa Gia Lâm, Nhà máy kính Đáp Cầu, Nhà máy gạch chịu lửa tam tầng, Nhà máy ô tô 1-5, Nhà máy in sách giáo khoa Đông Anh, Nhiệt điện Phả Lại, Đài vệ tinh mặt đất Hoa Sen I và Hoa Sen II... Nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý chất lượng đã đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của đội ngũ CBCNV Công ty Xây dựng số 4 trong quản lý kinh tế cũng như trong điều hành thi công. Với nhiều bằng khen, giấy chứng nhận và CBCNV được Tổng liên đoàn Lao Động Việt Nam tặng bằng lao động sáng tạo. Công ty Xây dựng số 4 được Bộ Xây dựng đánh giá là đơn vị mạnh, có kinh nghiệm và khả năng tổ chức thi công các công trình lớn đặc biệt có khả năng tập trung cơ động nhanh, chi viện cho các công trình trọng điểm khi Bộ Xây dựng giao.

Thời kỳ 1986 - 2005: Đổi mới, hội nhập và phát triển

Sự nghiệp đổi mới do Đảng ta lãnh đạo khởi đầu từ nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ VI (12/1986) đưa nước ta sang thời kỳ phát triển mới. Nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa thực sự là động lực thúc đẩy các doanh nghiệp phải đổi mới nhất là đổi mới tư duy về kinh tế.

Tháng 5/1995, Công ty Xây dựng số 4 được Bộ Xây dựng quyết định trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội. Tại thời điểm này, kiện toàn tổ chức sản xuất, mạnh dạn đầu tư thiết bị mới, tuyển chọn đội ngũ cán bộ có phẩm chất, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt, có sự năng động sáng tạo thích ứng với cơ chế thị trường là phương thức Công ty đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển trong điều kiện mới. Những công trình chất lượng cao của công ty trong thời kỳ này tiêu biểu như: Nhà họp Chính Phủ, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư, Văn phòng Quốc Hội, Nhà hát lớn thành phố, khách sạn Opera Hilton Hà Nội, Đại sứ quán Pháp, Thư viện quốc gia Hà Nội.. Với hàng chục công trình đạt huy chương vàng chất lượng và sự đánh giá tin tưởng của khách hàng trong và ngoài nước là bằng chứng khẳng định vị trí và sự phát triển của Công ty trong thời kỳ mới. Tốc độ tăng trưởng hàng năm của Công ty đạt 1,2 lần. Công ty đã đầu tư khá nhiều thiết bị công nghệ mới như: 03 giàn khoan cọc nhồi, 03 bộ búa đóng cọc, 03 bộ máy đầm rung, nhiều máy móc trang thiết bị khác,... CBCNV có đủ việc làm, đời sống được cải thiện. Điều này nói lên sự vững vàng của Công ty trong cơ chế thị trường hiện nay.

Thời kỳ 2006 -2012: chuyển đổi hoạt động sang hình thức công ty cổ phần

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 được thành lập theo Quyết định số 2370/QĐ-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2005 của Bộ Xây dựng. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105574 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/02/2006, thay đổi lần thứ 8 ngày 26/02/2014.

Các sự kiện quan trọng

Ngày 26 tháng 12 năm 2005 là dấu mốc đặc biệt quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 4. Theo quyết định số 2370/QĐ-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2005 của Bộ xây dựng Công ty Xây dựng số 4 được chuyển đổi thành Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4.

Ngày 29 tháng 01 năm 2008, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 287/UBCK-GCN với tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 4.076.435 cổ phiếu.

Ngày 31 tháng 07 năm 2008, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 được UBCKNN ra

công văn số 1549/UBCK chấp thuận cho Công ty phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt và người lao động có chọn lọc với tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 423.565 cổ phiếu.

Ngày 01 tháng 02 năm 2010, Công ty được UBCKNN chấp thuận cho Công ty phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược tăng vốn điều lệ công ty từ 90 tỷ đồng lên 133 tỷ đồng.

Ngày 14 tháng 03 năm 2011 Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 40/GCN-UBCK với tổng số lượng cổ phiếu chào bán 2.700.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 133 tỷ lên 160 tỷ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

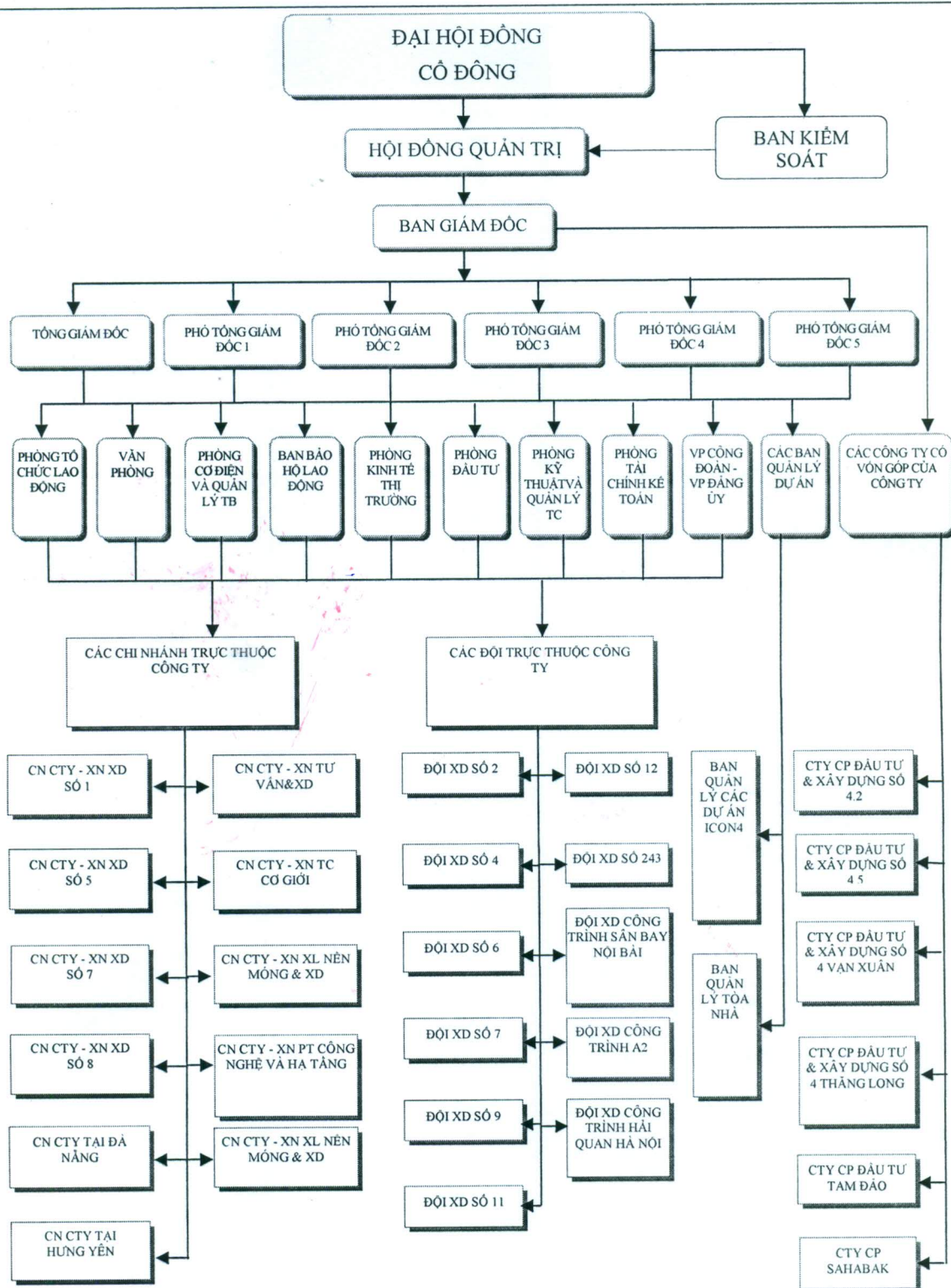
+ Ngành nghề kinh doanh

- Nhận thầu, tổng thầu xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp.
- Tư vấn, tổng thầu tư vấn và xây dựng các dự án đầu tư xây dựng.
- Sửa chữa, phục hồi, lắp đặt, phục chế các di tích lịch sử, thiết bị phòng cháy nổ, điện lạnh, sửa chữa xe máy thi công xây dựng.
- Đầu tư, kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng đô thị, khu dân cư, khu công nghệ cao.
- Khai thác và chế biến, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.
- Đầu tư kinh doanh du lịch, thương mại dịch vụ, nhà hàng khách sạn....

+ Địa bàn kinh doanh: Công ty chủ yếu hoạt động kinh doanh trên khu vực miền bắc và khu vực miền nam

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1 Mô hình quản trị: Sơ đồ cơ cấu tổ chức quản lý



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty bao gồm:

4.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội cổ đông (ĐHĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. HĐĐ cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

4.2.2 Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. HĐQT gồm 05 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch SXKD hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Pháp luật;

- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý bao gồm Phó tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, quyết định mức lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đó, cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu số cổ phần hoặc phần vốn góp của Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, biên chế và sử dụng bộ máy quản lý. Quyết định về quy chế tuyển dụng, cho thôi việc của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật. Quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc quyền quản lý của Hội đồng quản trị và quyết định mức bồi thường vật chất khi nhân viên gây thiệt hại cho Công ty;
- Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập, sáp nhập và giải thể các đơn vị trực thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, các công ty con....);
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông.
- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty, định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Quyết định mua lại không quá **10%** số cổ phần đã bán;
- Kiến nghị việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- HĐQT có thể đình chỉ các quyết định của Tổng Giám đốc nếu thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, Nghị quyết và các quy định của Hội đồng quản trị;
- Chịu trách nhiệm về những vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ, những sai phạm trong quản trị gây thiệt hại cho Công ty;

- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày của Công ty;
- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty không đủ điều kiện, tiêu chuẩn là thành viên HĐQT hoặc thuộc các trường hợp quy định tại khoản 43.1 Điều lệ Công ty, đồng thời trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất phê chuẩn;
- Bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên HĐQT Công ty để thay thế chỗ trống phát sinh và trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất phê chuẩn.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định và Điều lệ của Công ty.

4.2.3. Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm ba thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trong ghi chép sổ sách và báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông đại diện sở hữu từ 10% vốn điều lệ trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng.
- Thường xuyên thông báo với HĐQT kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và ý kiến lên ĐHĐCĐ.
- Chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình. Nếu biết sai phạm mà không báo cáo cần phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về trách nhiệm của thành viên ban kiểm soát.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Các thành viên ban kiểm soát hưởng thù lao theo quyết định của ĐHĐCĐ.

- Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về những sai phạm gây thiệt hại cho Công ty khi thực hiện nhiệm vụ.

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định và Điều lệ của Công ty.

4.2.4. Ban giám đốc.

Bộ máy quản lý của Công ty chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Công ty có một Tổng giám đốc điều hành, các phó tổng giám đốc giúp việc cho Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người đại diện pháp nhân của Công ty trong mọi giao dịch kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Chức năng và nhiệm vụ của Tổng giám đốc:

- Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị. Điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;

- Quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch, kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty, bảo toàn và phát triển vốn;

- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm; các quy chế điều hành quản lý Công ty; quy chế tài chính, quy chế lao động tiền lương; quy chế sử dụng lao động ..v.v, kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức Công ty;

- Quyết định các biện pháp tuyên truyền quảng cáo, tiếp thị, các biện pháp khuyến khích mở rộng sản xuất;

- Đề nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật các chức danh: Phó tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;

- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý bao gồm: Trưởng các phòng ban Công ty, Giám đốc các chi nhánh, các xí nghiệp trực thuộc, đội trưởng các đội trực thuộc Công ty sau khi đã thông qua Hội đồng quản trị;

- Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;

- Ký kết các hợp đồng kinh tế theo luật định và quy định tại Điều lệ Công ty;

- Báo cáo trước Hội đồng quản trị tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty; cung cấp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu HĐQT, chuẩn bị các tài liệu cho các cuộc họp HĐQT;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức và xử lý lỗ trong kinh doanh.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định và Điều lệ của Công ty..

4.2.5 Các phòng ban chức năng.

- Phòng Tổ chức Lao động;
- Văn phòng Công ty;
- Phòng Cơ điện & QL Thiết bị;
- Ban bảo hộ lao động;
- Phòng Kinh tế thị trường;
- Phòng Đầu tư;
- Phòng kỹ thuật & QL thi công;
- Phòng Tài chính kế toán;
- Đội QL Thiết bị
- Các ban quản lý dự án;
- Các tổ quản lý vốn góp của Công ty tại các công ty.

4.2.6. Các đơn vị trực thuộc công ty và chi nhánh.

- Chi nhánh phía bắc - Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4

Địa chỉ: Thôn Cổ Mễ - Vũ Ninh - Thị xã Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02413831803

fax: 0241.3824339

- Chi nhánh Miền Trung - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4

Địa chỉ: 21 Lê Đình Lý - Phường Vĩnh Trung - Quận Thanh Khê - Đà Nẵng

Điện thoại: 0511.656322

fax: 0511.3691820

- Xí nghiệp xây dựng số 1

Địa chỉ: Tổ 25 Đức Giang - Long Biên - Hà Nội

Điện thoại: 04.36558658

fax: 04.3658658

- Xí Nghiệp xây dựng số 5

Địa chỉ: 22 Long Châu - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 04.37162766

- Xí nghiệp Xây dựng số 7

Địa chỉ: 243 A Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 04.38329907

fax: 04.38329907

- Xí nghiệp Xây dựng số 8

Địa chỉ: 369 Trường chinh - Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 04.38531285

- Xí nghiệp Xử lý Nền móng & XD

Địa chỉ: Toà nhà ICON4 Đống đa – Hà Nội

Điện thoại: 04.37606086

- Xí nghiệp Thi công Cơ giới

Địa chỉ: Dốc Vân - Yên Thường - Gia lâm - Hà Nội

Điện thoại: 04.35568038

- Xí nghiệp Tư vấn và Xây dựng

Địa chỉ: Toà nhà ICON 4 Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 04.3767104

- Xí nghiệp phát triển Công nghệ và hạ tầng.

Địa chỉ: 22 Nguyễn Khánh Toàn - Cầu Giấy - Hà Nội

Điện thoại: 04.37672416

- Và các đội công trình

4.3 Các công ty con, công ty liên kết.

+ Công ty mẹ: không

+ Danh sách công ty con của ICON4 tại thời điểm 31/12/2015

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu %	Tỷ lệ quyền biểu quyết %	Hoạt động kinh doanh chính
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 - Vạn Xuân	Số 20 lô BT2 Khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, Từ Liêm, Hà nội	20	Công ty mẹ có quyền quyết định việc sửa đổi bổ sung điều lệ của Công ty con	Đầu tư xây dựng
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.5	319/C11 Lý Thường Kiệt phường 15 quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	30	Công ty mẹ có quyền quyết định việc sửa đổi bổ sung điều lệ của Công ty con	Đầu tư xây dựng

3	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.2	Tầng 7 toà nhà ICON4 - 243 A Đê La Thành Đống Đa - Hà nội	30	Công ty mẹ có quyền quyết định việc sửa đổi bổ sung điều lệ của Công ty con	Đầu tư xây dựng
4	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 . Thăng Long	243A Đê La Thành Đống Đa - Hà Nội	30	Công ty mẹ có quyền quyết định việc sửa đổi bổ sung điều lệ của Công ty con	Đầu tư xây dựng

+ Công ty liên doanh : không có

+ Đầu tư góp vốn vào các công ty :

1. Công ty Cổ phần xây dựng số 1 - Hà Nội với tỷ lệ sở hữu là 10% trên tổng vốn điều lệ.
2. Công ty Cổ phần Đầu tư Tam Đảo để đầu tư, khai thác sân golf với tỷ lệ sở hữu là 30% trên tổng vốn điều lệ. Địa chỉ : xã Hợp Châu - Tâm Đảo - Vĩnh Phúc (VP Hà Nội : Lô CC3 - Khu đô thị mới Mỹ Đình II- Trần Hữu Dực - Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội)
3. Công ty Cổ phần SAHABAK qua Tổng Công ty xây dựng Hà Nội với tỷ lệ 8% trong số 25% vốn điều lệ của Tổng Công ty về sản xuất gỗ ván dăm, gỗ ván thanh.

5. Định hướng phát triển.

5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Nhiệm kỳ 2011 - 2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 là nhiệm kỳ gắn liền với giai đoạn triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2011 - 2015 của Đất nước. Đây là giai đoạn được đánh giá là giai đoạn còn đầy đầy những khó khăn thử thách, những diễn biến phức tạp về chính trị đang đang diễn ra một cách căng thẳng và có nguy cơ lan rộng làm ảnh hưởng đến sự ổn định và sự phát triển chung của thế giới, thêm vào đó là hậu quả của thiên tai đang là những thảm họa khó lường đã và đang gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế xã hội của toàn thế giới và dự báo có xu hướng ngày càng tăng trong những năm tiếp theo. Tất cả những biến động trên của thế giới đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế đất nước như việc tăng giá các nguyên vật liệu nhập khẩu như giá xăng, dầu, điện, ảnh hưởng đến thị trường lao động, vv.. Thêm vào đó nền kinh tế trong nước cũng đang phải đối mặt với những yếu tố làm kìm hãm sự phát triển của mình như tỷ lệ lạm phát tăng cao, lãi suất ngân hàng tăng cao, cùng với đó là sức ép của tỷ giá tiền đồng so với đô la Mỹ và Nhân dân tệ vv.. Tất cả những khó khăn trên đã và sẽ mang lại những bất lợi cho cho các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 nói riêng. Chính vì vậy mà trước

khi bước sang nhiệm kỳ mới này - một giai đoạn phát triển mới của Công ty, với chức năng nhiệm vụ là định hướng chiến lược cho sự phát triển của Công ty, nhiệm vụ của HĐQT Công ty hết sức nặng nề. Cần phải có những cái nhìn, cách phân tích, nhận định thật khoa học và sáng suốt, bám sát các mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong từng thời kỳ, từng giai đoạn, xu hướng chung của nền kinh tế thế giới, tìm ra những nhân tố ảnh hưởng, xác định những yếu tố thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để xây dựng và đề ra một chiến lược phát triển đơn vị mạng tính khoa học, hiệu quả. Trên tinh thần đó, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư và XD số 4 đã xây dựng một chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ tới (2011 - 2015) với những nội dung cơ bản sau:

“ Tiếp tục duy trì và phát huy tối đa tiềm lực hiện có của Công ty để tập trung phát triển lĩnh vực thi công xây lắp - Ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty. Đẩy mạnh công tác đầu tư vào các dự án đã và đang triển khai, khai thác và mở rộng các dự án mới, lĩnh vực kinh doanh mới để chuyển dịch cơ cấu ngành nghề kinh doanh của Công ty theo hướng đa dạng hóa, đảm bảo phù hợp với năng lực và tiềm năng của Công ty, phù hợp với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế đất nước sao cho từ năm 2011, ngoài doanh thu từ hoạt động xây lắp, công ty cần đạt được phần doanh thu từ các dự án đã đầu tư và từ các hoạt động kinh doanh khác, tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty cho hiệu quả và phù hợp với nhiệm vụ mới. Mục tiêu là phát triển doanh nghiệp một cách ổn định, bền vững không ngừng duy trì và nâng cao hơn nữa lợi ích của doanh nghiệp, lợi ích của người lao động và lợi ích của các cổ đông. Nghiên cứu và lựa chọn thời điểm thích hợp để đưa Công ty tham gia vào thị trường chứng khoán nhằm tạo kênh thu hút vốn đầu tư hiệu quả, quảng bá và khẳng định thương hiệu ICON4 trên thị trường”.

5.3 Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

-Công tác thi công xây lắp:

- Kiện toàn hoạt động xây lắp trong toàn Công ty, không chạy theo doanh thu, trú trọng những dự án, công trình có nguồn vốn rõ ràng, dòng tiền ổn định, các dự án tổng thầu EPC; tập trung khai thác các dự án BT, BOT, dự án ODA và dự án vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Khai thác, mở rộng thị trường xây lắp tại các tỉnh phía nam.

- Tăng cường liên kết mọi nguồn lực trong và ngoài Công ty để tìm kiếm việc làm; nâng cao chất lượng đấu thầu các dự án.

- Tái cơ cấu tài chính, tài sản hướng tới nền tài chính lành mạnh, chủ động đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Quản lý chặt chẽ, tiết giảm tối đa các chi phí quản lý và chi phí sản xuất. Huy động vốn từ cổ đông và nhà đầu tư nhằm giảm áp lực lãi vay lên kết quả sản xuất kinh doanh.

- Quyết liệt, sâu sát và thực hiện những giải pháp cứng rắn để thu hồi công nợ.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, sản xuất của Công ty; tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, đưa một số đơn vị vào diện kiểm soát đặc biệt để giảm thiểu rủi ro, thua lỗ.

- Hoàn thiện, nâng cao công tác quản lý, đầu tư, kinh doanh khai thác các dự án đầu tư của Công ty như Tòa nhà ICON4, dự án Trung Văn.

Thi công xây lắp là ngành nghề truyền thống của Công ty, Công ty đã có trên 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực này, Công ty đã thi công hàng ngàn các công trình lớn nhỏ trên phạm vi cả nước, có nhiều công trình lớn trong các lĩnh vực như Chính trị, văn hóa, quân sự vv. Các công trình do Công ty thi công trong những năm qua đều đảm bảo chất lượng, đạt yêu cầu về kỹ, mỹ thuật, được chủ đầu tư và các bạn hàng đánh giá cao. Công ty hiện đã và đang sở hữu một hệ thống máy móc thiết bị thi công đồ sộ, nhiều thiết bị máy móc tiên tiến, hiện đại mang tính đặc chủng. Mặt khác, qua hơn 50 năm qua Công ty đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ kỹ sư và đội ngũ thợ lành nghề có đầy đủ kinh nghiệm, nhiệt huyết với trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề cao. Đây là một trong những lợi thế rất tốt để cho Công ty tiếp tục duy trì và phát triển trong lĩnh vực này mà không phải doanh nghiệp xây dựng nào cũng có được. Để tiếp tục duy trì và phát triển ngành nghề thi công xây lắp của Công ty, HĐQT Công ty đang xây dựng một chiến lược phát triển cụ thể hơn nữa để làm sao phát huy tối đa những tiềm năng và năng lực hiện có của Công ty trong lĩnh vực thi công xây lắp. Thực hiện nghiên cứu và triển khai việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật và khoa học quản lý mới, tiên tiến của thế giới vào công tác thi công xây lắp; tiếp tục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công tiên tiến hiện đại để nâng cao hơn nữa năng lực thi công của Công ty; tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBCNV trong lĩnh vực thi công xây lắp, có kế hoạch xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ chỉ huy giỏi, tâm huyết cũng như đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề để đảm đương các nhiệm vụ mới. Trong công tác thị trường, ngoài thị trường có nguồn vốn Nhà nước, HĐQT Công ty chỉ đạo đẩy mạnh việc khai thác và triển khai trên các thị trường có nguồn vốn tư nhân, vốn cổ phần và vốn nước ngoài vv... Công tác đấu thầu, dự thầu, cần chỉ đạo việc tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng

của công tác làm hồ sơ dự thầu, cần phải phân tích, lựa chọn thật kỹ xem tính khả thi và hiệu quả của từng dự án trước khi tham gia. Các công tác làm hồ sơ hoàn công, thanh quyết toán công trình và thu hồi công nợ cũng phải được chỉ đạo thường xuyên để đảm bảo và nâng cao hiệu quả của công tác này.

Việc giao nhiệm vụ triển khai thi công xây lắp cũng cần phải được cân nhắc kỹ lưỡng để làm sao giao cho những đơn vị, những cá nhân có đủ năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tâm huyết với nghề với doanh nghiệp để triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thi công phải thường xuyên theo dõi kiểm tra giám sát chặt chẽ để đảm bảo công trình thi công đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả kinh tế.

- Tiếp tục chỉ đạo việc XD và hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý của Công ty:

Qua 9 năm hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, đến nay Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 đã xây dựng được một mô hình tổ chức quản lý khá phù hợp với hình thức hoạt động mới, đáp ứng được khá tốt yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm vừa qua. Tuy nhiên để đáp ứng với chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn mới với những yêu cầu mới, đòi hỏi bộ máy tổ chức quản lý của Công ty cần phải tiếp tục được hoàn thiện theo hướng thật khoa học, gọn nhẹ, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để thực hiện được điều đó, đòi hỏi HĐQT Công ty phải căn cứ vào chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ, từng giai đoạn, phải bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để làm cơ sở xây dựng mô hình tổ chức và quản lý cho phù hợp. Hàng năm phải có đánh giá và phân tích tính hiệu quả của mô hình để phát hiện ra những điểm yếu cần khắc phục và những điểm mạnh cần phát huy và nhân rộng. Những tổ chức, đơn vị không phát huy được hoặc hoạt động không hiệu quả làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động chung của Công ty cần phải điều chỉnh kịp thời hoặc chuyển đổi hình thức hoạt động. Hội đồng quản trị Công ty cũng cần tiếp tục nghiên cứu, xem xét việc chuyển đổi các đơn vị thành viên sang công ty cổ phần hoạt động theo mô hình công ty Mẹ - Con để nâng cao năng lực và tính tự chủ của các đơn vị.

Đi liền với việc xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức, quản lý của Công ty, HĐQT Công ty cần tiếp tục chỉ đạo việc chỉnh sửa và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, tiếp tục xây dựng và ban hành các quy chế quản lý mới để bổ sung và điều chỉnh các hoạt động, các lĩnh vực SXKD mới làm sao cho các quy chế quản lý điều hành của Công ty luôn đúng với

các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tăng cường sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa các bộ phận, các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nâng cao tính tự chủ và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong hoạt động, làm sao đảm bảo hiệu quả tối đa của công tác quản lý điều hành của Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác xây dựng nguồn nhân lực của Công ty

Nguồn nhân lực của Công ty luôn được HĐQT Công ty đánh giá là một trong những yếu tố quyết định của mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Chính vì vậy mà trong nhiệm kỳ vừa qua, tuy là những năm đầu tiên của Công ty hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần nhưng HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty làm khá tốt công tác nhân sự. Tuy nhiên bước sang giai đoạn mới, với những nhiệm vụ mới và lĩnh vực kinh doanh mới của Công ty đòi hỏi công tác nhân sự phải tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện. Cần tiếp tục sắp xếp lại cho thật gọn nhẹ, phù hợp và phát huy tối đa năng lực hiện có của nguồn nhân lực. Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo lại để nâng cao hơn nữa chất lượng của nguồn nhân lực, hàng năm phải xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể, xác định rõ đối tượng đào tạo, nội dung đào tạo cụ thể, có dành một nguồn kinh phí xác định thoả đáng để đảm bảo triển khai và thực hiện công tác đào tạo và đào tạo lại một cách bài bản, đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó với những lĩnh vực kinh doanh mới cần phải có kế hoạch tuyển chọn và thu hút những cán bộ có kinh nghiệm và trình độ về công tác tại đơn vị. Cần xây dựng các quy chế nội bộ quy định về công tác tuyển dụng, đào tạo, bố trí và sử dụng nhân lực, các quy chế trả lương, thưởng sao cho phát huy được cao nhất trí tuệ, năng lực và nhiệt huyết của người lao động, tạo ra môi trường và động lực tốt cho người lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thu hút những nguồn lực có trình độ chuyên môn cao ở bên ngoài về công tác tại đơn vị.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Bên cạnh việc hoàn thành các mục tiêu của công ty, Công ty vẫn đảm bảo an toàn góp phần làm cho xã hội phát triển bền vững, môi trường trong sạch đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường và xã hội.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về kinh tế

Nền kinh tế tăng trưởng hoặc giảm sút tác động trực tiếp đến sự phát triển của thị trường xây dựng. Sự phát triển kinh tế luôn đi cùng với sự gia tăng các nhu cầu về xây dựng. Ngược lại nếu

nền kinh tế suy thoái, tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm, nguồn thu nhập của nền kinh tế giảm dẫn tới nhu cầu về xây dựng hạ tầng và xây dựng dân dụng cũng giảm theo. Điều đó ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

6.2. Rủi ro về lạm phát:

Khi lạm phát ở mức cao, giá cả leo thang, giá các yếu tố đầu vào cho sản xuất tăng cao, đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng như xi măng, sắt, thép... làm giá thành công trình cao, gây khó khăn cho ngành xây dựng và tác động trực tiếp đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

6.3. Rủi ro lãi suất:

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, nợ phải thu của khách hàng thường ở mức cao. Nếu lãi suất biến động theo chiều hướng đi lên, chi phí lãi vay cho phần vốn bị chiếm dụng sẽ cao, ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhà đầu tư nên nghiên cứu kỹ các yếu tố trên trước khi ra quyết định đầu tư.

6.4. Rủi ro về luật pháp

Ở tầm vĩ mô, Quốc hội và Chính phủ đã nỗ lực không ngừng để hoàn thiện hành lang pháp lý và hệ thống chính sách, đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Do vậy, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được rủi ro này.

Sau cổ phần hóa, tỷ lệ sở hữu của Nhà nước tại công ty vẫn ở mức cao (25,18%) do đó, Công ty còn chịu tác động trực tiếp từ chính sách, cơ chế điều hành cũng như chiến lược phát triển của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội.

6.5. Rủi ro đặc thù

Đặc thù của hoạt động xây dựng cơ bản là thời gian thi công của các công trình thường kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần. Hơn nữa việc giải ngân thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa Chủ đầu tư và nhà thầu thường mất rất nhiều thời gian. Bên cạnh đó, các Chủ đầu tư là các Bộ ngành và địa phương thường bố trí nhiều dự án, công trình xây dựng không tương xứng với nguồn vốn đầu tư cho nên thi công kéo dài, khối lượng đầu tư dở dang nhiều. Điều đó càng làm chậm tiến độ giải ngân và thanh quyết toán của các công trình và góp phần ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình tài chính của các công ty xây dựng, đặc biệt là tình hình công nợ phải thu, phải trả và dòng tiền hoạt động.

Mặt khác, trong lĩnh vực xây dựng, nếu chất lượng công trình không đảm bảo, các sự cố xảy ra đối với các công trình xây dựng thường gây ra những ảnh hưởng không tốt đến hoạt động sản

xuất kinh doanh của Công ty. Các hậu quả và tác động xấu có thể kể đến là giảm sút hình ảnh của Công ty, làm giảm lòng tin của khách hàng, nhà đầu tư đối với Công ty, dẫn tới việc làm, khách hàng giảm sút, hiệu quả kinh doanh của Công ty suy giảm.

6.6. Rủi ro về thị trường

Thị trường hoạt động xây dựng là một thị trường nhạy cảm với các diễn biến của nền kinh tế. Nền kinh tế phát triển và ổn định luôn đi đôi với các khoản đầu tư lớn vào hạ tầng cơ sở, chính điều này đã làm cho lĩnh vực xây dựng trở thành một thị trường hấp dẫn thu hút nhiều doanh nghiệp tham gia. Những yếu tố trên làm cho tính cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty ngày càng tăng và mỗi ngày một khốc liệt hơn.

6.7. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt phát hành của Công ty không có bảo lãnh phát hành nên có khả năng chào bán không thành công. Tuy nhiên dựa trên cơ sở thương hiệu, uy tín đã được khẳng định trên thị trường cùng với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm qua và khả năng phát triển của Công ty trong thời gian tới nên công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ

6.8. Rủi ro pha loãng cổ phiếu.

Pha loãng cổ phiếu là kết quả của việc phát hành thêm cổ phiếu phổ thông của một Công ty. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra 3 ảnh hưởng sau.

- Phần trăm sở hữu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện thời có thể giảm xuống
- Tổng số cổ phần đang lưu hành sau khi phát hành của ICON 4 là 16.000.000 cổ phần, tương ứng 16.000.000.000 đồng, do tăng vốn nên phần trăm sở hữu của các cổ đông hiện hữu đã giảm đi và thay đổi tương ứng với phần phát hành thêm cho người lao động. Tuy nhiên tỷ lệ sở hữu của cổ đông hiện hữu chiếm tới 83.33% tổng số cổ phần đã phát hành nên tỷ lệ sở hữu của cổ đông hiện hữu giảm đi không đáng kể.
- Thu nhập trên đầu cổ phiếu có thể suy giảm do thu nhập được chia cho một số lượng cổ phiếu lớn hơn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2015 (Đơn vị: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	2015- Công ty mẹ	2015 - Hợp nhất	% Thực hiện/KH
Giá trị SXKD	900	915	943	101,6
Tổng doanh thu thuần	900	988	1.016	109,8
Tổng thu hồi vốn	1.000	897	1.096	89,7
Nộp ngân sách	81,818	86,991	108,559	106,3
Lợi nhuận trước thuế	12,9	13,456	22,057	104,3
Tỷ lệ trả cổ tức	5%	5%		

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Năm 2015 là năm cuối thực hiện kết hoạch 5 năm 2011-2015 của Công ty, đồng thời cũng là năm kinh tế Việt Nam vẫn đối mặt với những rủi ro lớn, chưa lấy lại đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Trong nước, đầu tư công và đầu tư của các thành phần kinh tế xã hội vẫn chưa được đẩy mạnh. Các doanh nghiệp vẫn chưa thực sự thoát khỏi khó khăn nhất là các doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản và xây lắp. Bên cạnh đó, Công ty còn gặp nhiều khó khăn, tồn đọng từ những năm trước cần giải quyết như:

- Tình hình tài chính của Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, số dư vay vẫn cao, chi phí tài chính lớn, tồn đọng vốn ở các công trình đã thi công xong chưa thu hồi.
- Các dự án đầu tư bất động sản của Công ty triển khai chậm dẫn đến tồn đọng vốn lớn, Công ty phải chịu một khoản chi phí tài chính lớn cho lượng vốn tồn đọng này.
- Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty còn hạn chế, thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực, nhiệt huyết và trách nhiệm trong công việc.
- Thiết bị máy móc thi công còn thiếu và lạc hậu do Công ty nhiều năm nay không đầu tư và nâng cấp kịp thời.

Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo công ty đã quyết tâm cùng tập thể CBCNV toàn Công ty nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, từng bước khắc phục và giải quyết những khó khăn

tồn tại, giữ vững sự ổn định của Công ty, cố gắng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đã đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự.

Ban lãnh đạo của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Hội đồng quản trị	
Phạm Minh Ngọc	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Kim Thành	Thành viên HĐQT
Đỗ Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT
Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT
Nguyễn Đức Lai	Thành viên HĐQT
Ban Giám đốc	
Nguyễn Quang Cường	Phó Tổng Giám Đốc
Phan Mạnh Hà	Phó Tổng Giám Đốc
Nguyễn Việt Dũng	Phó Tổng Giám Đốc
Nguyễn Chí Hùng	Phó Tổng Giám Đốc
Nguyễn Song Hà	Phó Tổng Giám Đốc
Ban Kiểm soát	
Trần Xiếc	Trưởng ban kiểm soát
Phan Thị Hồng	Thành viên BKS
Ngô Xuân Vinh	Thành viên BKS
Kế toán trưởng	
Đỗ Thị Bích Thủy	Kế toán trưởng

2.1 Hội đồng Quản trị

Chủ tịch Hội đồng Quản Trị: Ông Phạm Minh Ngọc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1975
- Quê quán: Minh Khai - Hưng Hà - Thái Bình

- Quốc tịch: Việt Nam
- Tôn giáo: Không
- Địa chỉ thường trú: Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012429991 cấp tại Hà Nội ngày 25/07/2013
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
 - 1/1998 - 12/2003 Chuyên viên Phòng Tổ chức- LĐ Công ty CPĐT và XD số 4
 - 1/2004 - 5/2008 Phó phòng tổ chức lao động Công ty CPĐT và XD số 4
 - 4/2007 - 5/2008 Phó phòng Tổ chức Lao động, Thư ký HĐQT
 - 6/2008 - 3/2011 Trưởng phòng Tổ chức - Lao động, Thư ký HĐQT
 - 4/2011 - 9/2014 Trưởng phòng Tổ chức - Lao động, Ủy viên HĐQT - Thư ký HĐQT
 - 9/2015 - nay Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP đầu tư và XD số 4
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2015: 77.242 CP
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thành viên Hội đồng Quản trị: Ông Nguyễn Kim Thành

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/02/1969
- Quê quán: Tương Giang - Từ Sơn - Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 24/91 đường Hồng Hà - Phúc Xá - Ba Đình - Hà Nội
- Chứng minh nhân dân số: 012676086. Cấp ngày
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD
- Quá trình Công tác
 - 4/2003 - 2/2006 Kỹ sư XD - Công ty CP Đầu tư & XD số 4
 - 3/2006 - 12/2013 Giám đốc Chi nhánh Công ty - Xí nghiệp Tư vấn & XD
 - Từ tháng 01/20014: Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư & XD số 4

Từ tháng 10/2014: Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty, Tổng Giám đốc Công ty.

- Chức vụ hiện nay: Bí thư Đảng ủy, Ủy viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc Công ty.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 31/12/2015: 2.967.915 CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: 2.482.500 CP đại diện 60% vốn Nhà nước chiếm 15,52%
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

Thành viên Hội đồng Quản trị: Ông Nguyễn Minh Cường

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/10/1967
- Quê quán: Hải Thanh - Hải Hậu - Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Nhà 18, dãy A2, TTT Xí nghiệp Điện tử Giao thông - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội.
- Chứng minh nhân dân: 011267428
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QT KD, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác
 - 9/1991 - 9/1994 Cán bộ kỹ thuật- Xí nghiệp XD số 3- Công ty XD số 4
 - 10/1994 - 12/1995 Phó Giám đốc Xí nghiệp XD số 4 - Công ty XD số 4
 - 12/1995 - 4/2004 Giám đốc Xí nghiệp XD số 4- Công ty XD số 4
 - 5/2004 - 5/2007 Phó Tổng Giám đốc Công ty XD số 4
 - 6/2007 - 7/2009 Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư & XD số 4
 - Từ 8/2009 đến nay Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty XD Hà Nội
 - Từ 10/2014 đến nay Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư & XD số 4
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó tổng giám đốc Tổng Công ty XD Hà Nội.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 31/12/2015: 198.532 CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không
- Các khoản nợ đối với công ty:

Thành viên Hội Đồng Quản trị: Bà Đỗ Thị Bích Thủy

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 13/02/1971
- Quê quán: Hiệp Thuận - Phúc Thọ - Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 503 nhà C3 - Làng quốc tế Thăng Long - Dịch Vọng- Cầu Giấy- Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: Số 11795757, cấp ngày 03/05/2006
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình Công tác:
 - 9/1993 - 6/1994 Chuyên viên kế toán phòng TCKT Cty CPĐT và xây dựng số 4
 - 7/1994 - 12/1995 Phụ trách kế toán Xí nghiệp XD số 5 - Công ty CP Đầu tư & XD số 4
 - 1/1996 - 12/1996 Chuyên viên kế toán - Phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Đầu tư & XD số 4
 - 1/1997 - 5/2004 Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP Đầu tư & XD số 4
 - 6/2004 - 3/2013 Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư & XD số 4
 - 4/2013 - nay Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty CPĐT & XD số 4
- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến 31/12/2015: 146.332CP
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: 1.655.000CP đại diện 40% vốn góp Nhà nước chiếm 10,34%
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

Thành viên Hội đồng Quản trị: Ông Nguyễn Đức Lai

- Giới tính: nam
- Ngày tháng năm sinh: 21/4/1966
- Quê quán: Cổ Nhuế - Từ Liêm - Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Tôn giáo: Không

- Địa chỉ thường trú: Số 20A, phố Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.
- Chứng minh nhân dân: 011214381, cấp tại Hà Nội ngày 04/12/2010
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư XD
- Quá trình công tác
 - 1990 -1997 CBKT, Trưởng phòng Kinh tế TT - Xí nghiệp XD số 3 - Bộ Xây dựng
 - 1997 - 1998 Du học tại Hoa Kỳ
 - 1998 - 2006 Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Phó trưởng ban QLDA Khu liên hợp thể thao quốc gia.
 - 2006 - 2007 Phó tổng Giám đốc Công ty CP ĐT XD Hồng Hà
 - 2007- 2012 Phó tổng Giám đốc Công ty CP ĐT & XD số 4
 - 2012 - 4/2014 Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư & XD số 4. Vạn Xuân
 - 5/2014 Giám đốc Ban điều hành gói thầu EPC.2011 Bệnh viện Nhi Trung Ương của Tổng Công ty XD Hà Nội kiêm, Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty XD Hà Nội Hancorp1.
- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Ban điều hành gói thầu EPC.2011 Bệnh viện Nhi Trung Ương của Tổng Công ty XD Hà Nội kiêm, Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty XD Hà Nội Hancorp1.
- Số cổ phần đang nắm giữ: 103.862 CP
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với công ty:

2.2 Ban giám đốc

- Tổng Giám đốc Công ty: Ông Nguyễn Kim Thành (Sơ yếu lý lịch đã đề cập trong phần HĐQT).
- Phó Tổng giám đốc: Bà Đỗ Thị Bích Thủy (Sơ yếu lý lịch đã đề cập trong phần HĐQT)

Phó tổng Giám đốc Ông Nguyễn Quang Cường

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 16/01/1953
- Quê quán: Yên Thành - Ý Yên - Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 44/3 ngõ 44 Hàm Tử Quan - Hoàn Kiếm - Hà Nội

- Chứng minh nhân dân: Số 012088576

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng ngành cấp thoát nước

- Quá trình công tác

Từ 8/1971 đến 12/1975

Chiến sỹ ban chỉ huy quân sự Hà Tây

Từ 1/1976 đến 10/1976

Thợ máy công ty xây dựng Nam Hà nội

Từ 11/1976 đến 11/1981

Sinh viên Đại học xây dựng Hà Nội

Từ 12/1981 đến 3/1993

Đội trưởng công ty xây dựng số 4

Từ 4/1993 đến 12/2005

Giám đốc công ty xây dựng số 5

Từ 1/2006 đến 5/2007

Trưởng ban kiểm soát công ty

Từ 5/2007 đến 9/2014

Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty

Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

10/2014 đến nay

Phó tổng Giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện nay: Phó tổng giám đốc,

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu đến ngày 31/12/2015: 199.389 CP

- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước: không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

Phó tổng giám đốc Nguyễn Việt Dũng

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 16/06/1972

- Quê Quán: Khoái châu - Hưng Yên

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: số 28 ngõ 73 phố Nguyễn Lương Bằng - Nam Đồng - Hà Nội

- Chứng minh nhân dân: 011575705, cấp ngày 03/05/2006

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, thạc sỹ kinh tế.

- Số cổ phần sở hữu tại công ty đến 31/12/2015: 67.960 CP

- **Quá trình công tác**

1/1999 - 2/2002

Cán bộ kỹ thuật Dự án nhà máy nhiệt điện Phả Lại 2

2/2002 - 9/2002	Phó giám đốc dự án mở rộng cảng Cái Lân
9/2002 - 2/2004	Giám đốc điều hành dự án mở rộng Cảng Cái Lân
3/2004 - 10/2005	Phó phòng kinh tế thị trường
10/2005 - 6/2008	Trưởng phòng kinh tế thị trường
1/2006 - 5/2007	Trưởng phòng kinh tế thị trường, Thành viên Ban kiểm soát công ty
7/2007 - 5/2008	Trưởng phòng kinh tế thị trường, Trưởng ban kiểm soát công ty
6/2008 - đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty

Phó tổng giám đốc Nguyễn Song Hà

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/08/1971
- Quê quán: Đức Bình, Đức Thọ, Hà Tây
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P118 Khu tập thể bệnh viện Hữu Nghị, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số chứng minh nhân dân: 011558579
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng
- Số cổ phần đang sở hữu đến ngày 31/12/2015: 74.096 CP

Quá trình công tác

10/1993 - 09/2005	Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng XD công trình - Công ty XD số 4
10/2005 - 10/2007	Phó phòng kỹ thuật thi công, Trưởng ban điều hành công trình Sông Nhèn Hà Tĩnh - Công ty CP Đầu tư & XD số 4
11/2007- 4/2008	Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty
4/2008 - 5/2008	Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty, Thành viên ban kiểm soát công ty
6/2008 - 4/2009	Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty, Trưởng ban kiểm soát Công ty.
5/2009 đến nay	Phó tổng giám đốc công ty CPĐT và XD số 4.

Phó tổng giám đốc Phan Mạnh Hà

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng Năm sinh: 11/01/1961
- Quê Quán: Hương Sơn - Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 6 - C2- Khu TT Kim Liên- Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011686560.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cấp thoát nước.
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2015: 25.857 CP
- Quá trình công tác:

2/1984 - 4/1998	Cán bộ kỹ thuật Công ty DV Vận tải Đường Sắt
6/1999 - 12/2005	Cán bộ kỹ thuật Công ty xây lắp và vật tư xây dựng I
8/2006 - 6/2012	Phó Giám đốc Xí nghiệp xây dựng số 8- Công ty CPĐT và XD số 4
6/2012 - nay	Phó Tổng giám đốc Công ty CPĐT và XD số 4

2.3 Ban Kiểm Soát

Trưởng Ban Kiểm soát: Trần Xiếc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/4/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê Quán: Nam Thắng - Tiền Hải - Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: Tổ 2B, phường Giáp Bát - Hoàng Mai - Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011312101, cấp ngày 30/3/2010 tại Hà nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư xây dựng
- Số cổ phần đang sở hữu ở công ty: 34.067 CP
- Quá trình công tác:

03/1988 - 12/1996	CB Kỹ thuật - Công ty XD số 4
01/1997 - 01/2008	Phó Giám đốc Xí nghiệp XD số 2 - Công ty CP Đầu tư & XD số 4
02/2008 - nay	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Đầu tư & XD số 4.2

10/2014

Trưởng Ban kiểm soát Công ty

Thành viên Kiểm Soát: ông Ngô Xuân Vinh

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1973
- Quê Quán: Tam Sơn, Từ Sơn, Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 12 Lô 5A Khu đô thị trung Yên, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012648986 cấp tại công an Hà Nội ngày 24/09/2009
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thuỷ lợi, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 31/12/2015: 35.342 CP
- Quá trình công tác:
 - 8/1996 - 9/2004 Cán bộ kỹ thuật - Công ty Xây dựng số 4
 - 9/2004 - 3/2006 Chuyên viên Ban bảo hộ lao động Công ty CPĐT & XD số 4
 - 4/2006 - 4/2008 Trưởng ban Bảo hộ lao động Công ty CPĐT & XD số 4.
 - 4/2008- Nay Thành viên BKS, Trưởng ban bảo hộ lao động Công ty CPĐT và XD số 4

Thành viên Ban Kiểm Soát: Bà Phan Thị Hồng

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 29/07/1972
- Quê quán: Hồng Thái - Phú Xuyên - Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 24 Trần Tế Xương, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012087137
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Số cổ phần cá nhân sở hữu đến thời điểm 31/12/2015: 67.482 CP
- Quá trình công tác:
 - 10/1994 - 3/2007 Phụ trách kế toán xí nghiệp trực thuộc Công ty CP Đầu tư & XD số 4

4/2007 đến nay Phó trưởng phòng kế toán TT Hội nghị Quốc tế - VP Chính Phủ.
10/2014 Thành viên BKS Công ty

Thay đổi trong ban điều hành

Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Chí Hùng từ ngày 01/8/2015 (Quyết định số 22/XD4- HĐQT ngày 21/7/2015 của Hội đồng Quản trị Công ty).

Ngày 24/12/2015 Hội đồng Quản trị Công ty đã có các quyết định:

Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Quang Cường từ ngày 01/01/2016 (Quyết định số 49/XD4- HĐQT).

Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với bà Đỗ Thị Bích Thủy, kể từ ngày 01/01/2016 (Quyết định số 48/XD4-HĐQT).

Bổ nhiệm bà Phùng Thị Hồng Nhung - Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty giữ chức Quyền Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán, từ ngày 01/01/2016 (Quyết định 50/XD4-HĐQT).

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

Số lao động sử dụng trung bình của Công ty khoảng 3.500 lao động trong đó số lao động có trong danh sách của Công ty đến 31/12/2015 là 382 người. Tất cả lao động đang làm việc đều được đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật lao động và quy chế của Công ty.

Các chính sách, chế độ của người lao động được Công ty giải quyết đầy đủ, đúng quy định. Năm 2015 thu nhập của người lao động cũng đã được nâng lên. Chính quyền cùng với các tổ chức Đoàn thể quan tâm đến đời sống, vật chất, tinh thần của người lao động, tích cực phát động và tham gia các phong trào thi đua thiết thực.

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo cho CBCNV, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCNV để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty.

Công ty luôn tạo điều kiện, khích lệ và động viên CBCNV tự đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao như: Học cao học, học nâng cao, học các lớp bằng II, các khoá học đào tạo chuyên

sâu, các lớp tập huấn về thuế, bảo hiểm xã hội, luật lao động. Năm 2015 đã thực hiện đào tạo nâng bậc thợ cho 9 công nhân; cử 5 cán bộ đi đào tạo đánh giá viên nội bộ ISO.

Tất cả các lao động vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động đầy đủ. Công ty thường xuyên tổ chức khám sức khỏe tuyển dụng cho người lao động tại công trường và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động làm việc lâu dài tại Công ty. Công ty cam kết luôn đảm bảo trả lương đầy đủ và kịp thời cho người lao động với mức lương bình quân đạt ở mức trung bình so với các doanh nghiệp cùng ngành. Tất cả các lao động ký hợp đồng trên 3 tháng đều được công ty đóng bảo hiểm xã hội, BHYT và làm thủ tục cấp sổ bảo hiểm xã hội đầy đủ. Hàng quý, hàng năm Công ty đều có đánh giá để xét khen thưởng cho những cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ có đóng góp cho sự phát triển của công ty.

Công ty đã duy trì và phát triển văn hóa Công ty đó là đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau nhằm đưa Công ty thực sự là mái nhà chung của người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

a) Các khoản đầu tư lớn.

+ Dự án tòa nhà đa năng Icon4 (Icon 4 Tower).

Tòa nhà Đa năng có quy mô 28 tầng nổi và 3 tầng hầm đã đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2013. Tính đến hết năm 2015 tổng diện tích cho thuê dài hạn và ngắn hạn là 23.664 m² (bao gồm cả trụ sở công ty và các xí nghiệp) chiếm 79% tổng diện tích kinh doanh. 21 % diện tích kinh doanh còn trống của tòa nhà vẫn chưa cho thuê được, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Kế hoạch cho thuê diện tích còn lại bao gồm 6 tầng thương mại không đạt kỳ vọng mặc dù công ty đã thực hiện mọi biện pháp như giảm giá cho thuê, ký hợp đồng với nhiều sản giao dịch.

+ Dự án nhóm nhà ở Đông Nam Láng Hạ - Thanh xuân kéo dài

Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.000 tỷ đồng với quy mô 5,34 ha. Hiện tại Công ty đã giải ngân 60,4 tỷ đồng cho công tác giải phóng mặt bằng giai đoạn I và đang tiếp tục giải phóng mặt bằng giai đoạn II và tiến hành các bước tiếp theo theo Quyết định số 3313/QĐ-UBND điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 của UBND thành phố Hà Nội ngày 24/5/2013. Theo quy định của Luật đầu tư năm 2014, Luật nhà ở năm 2014 dự án phải thực hiện lại các thủ tục đầu tư gần như một dự án mới: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường ĐTM, lập hồ sơ xin phê duyệt Chủ trương điều chỉnh dự án, thiết kế cơ sở, lập kế hoạch giải phóng mặt bằng giai

đoạn II, lập dự án đầu tư điều chỉnh, xin các thỏa thuận chuyên ngành, thẩm định lại dự án ở các sở ban ngành thành phố về cơ bản đã xong và tiếp tục hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định.

+ Dự án khu biệt thự sân Golf Tam Đảo

Công ty đã đầu tư kinh doanh 80 lô đất biệt thự thuộc sân Golf Tam Đảo với tổng mức đầu tư là 60,94 tỷ đồng, hiện đã chuyển nhượng được 76 lô đất giá trị thu hồi đến 31/12/2015 là 67,3 tỷ đồng, còn tồn đọng lại 04 lô (vị trí dự án không đẹp và kích thước đất méo lại nằm ở vị trí xa trung tâm) chưa thu hồi được vốn.

+ Đầu tư máy móc, thiết bị thi công

Năm 2015 Công ty đã đầu tư thêm hệ cốp pha, dàn giáo mới đáp ứng yêu cầu thi công các công trình lớn, nâng cao được năng lực sản xuất kinh doanh và mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt đưa thương hiệu ICON4 phát triển ngày càng lớn mạnh trên thị trường xây dựng.

b) Các công ty con và công ty liên kết

*** Các công ty con**

TT	Tên Công ty	Tỷ lệ đầu tư/ vốn điều lệ %	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 - Vạn Xuân	20	87.068.570.023	5.753.655.731	3.726.047.598
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.5	30	23.599.684.540	49.817.592	
3	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.2	30	48.057.408.150	423.177.454	330.078.414
4	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 . Thăng Long	30	86.954.909.799	13.118.498	1.020.257.533

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
- Tổng giá trị tài sản	2.122.346.132.081	2.014.570.549.279	(5,07)
- Doanh thu thuần	1.278.558.267.289	1.004.903.382.650	(21,40)
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	22.204.799.349	24.969.257.581	12,45
- Lợi nhuận khác	3.353.915.969	(2.911.876.175)	
- Lợi nhuận trước thuế	25.558.715.318	22.057.381.406	(13,70)
- Lợi nhuận sau thuế	19.865.061.238	17.658.263.686	(11,11)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Công thức tính	Năm 2014	Năm 2015	Chênh lệch	Thuyết minh
1. Các hệ số thanh toán					
Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	Tổng Tài sản/Tổng nợ phải trả	1,16	1,18	0,02	đảm bảo, an toàn
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	1,13	1,12	(0,01)	đảm bảo, an toàn
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Tài sản ngắn hạn-HTK/Tổng nợ ngắn hạn	0,66	0,72	0,06	đảm bảo, an toàn
2. Các hệ số cơ cấu vốn					
Hệ số nợ ngắn hạn	Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	0,66	0,72	0,06	Cơ cấu nợ ngắn hạn cao
Hệ số nợ dài hạn	Nợ dài hạn/Tổng nguồn vốn	0,20	0,13	(0,07)	rủi ro tài chính giảm
3. Chỉ tiêu về năng lực HĐ					

Vòng quay hàng tồn kho	Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	1,34	1,12	(0,22)	Vòng quay hàng tồn kho thấp, khó khăn về vốn lưu động
Vòng quay các khoản phải thu	Doanh thu thuần/Số dư bình quân các khoản phải thu	3,63	1,38	(0,25)	Tốc độ luân chuyển vốn chậm
Vòng quay vốn chủ sở hữu	Doanh thu thuần/vốn chủ sở hữu bình quân	4,94	3,36	(1,58)	
Vòng quay tổng tài sản	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,57	0,49	(0,08)	
4. Hệ số sinh lời					
Tỷ suất sinh lời trên doanh thu	LNST/Doanh thu thuần	0,02	0,02	0,00	thấp so với trung bình ngành
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	LNST/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,06	(0,01)	thấp so với trung bình ngành
Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA)	LNST /Tổng tài sản	0,01	0,01	0,00	thấp so với trung bình ngành
Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /doanh thu thuần	LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,02	0,02	0,00	

- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời năm nay đảm bảo hơn so với năm trước. Hệ số thanh toán hiện thời >1 thể hiện khả năng thanh toán của Công ty là an toàn, đòn bẩy tài chính thấp;
- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn >1 đảm bảo độ an toàn. Tuy nhiên lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp là xây dựng nên thông thường giá trị hàng tồn kho chiếm tỷ trọng cao. Công ty phải lưu ý và có các biện pháp quan hệ khách hàng và theo dõi các khoản nợ đến hạn để không thụ động với các khoản thanh toán.
- Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn kịp thời giảm. Công ty cần quản trị tốt các khoản nợ đến hạn.

- Năm 2015 Công tác quản lý hàng tồn kho và thu hồi công nợ giảm, cần phải đẩy nhanh công tác thu hồi vốn và tăng cường công tác quyết toán hàng tồn kho, thu hồi vốn để đảm bảo vòng quay vốn tốt.

- Vòng quay vốn chủ sở hữu giảm thể hiện hiệu quả sử dụng nguồn vốn để kinh doanh của doanh nghiệp tốt hơn năm trước.

- Vòng quay tổng tài sản tăng thể hiện hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty năm 2015 giảm hơn năm 2014.

Hệ số sinh lời: Lãi sinh lời từ vốn chủ sở hữu và từ tài sản năm 2015 giảm so với năm 2014. So với năm 2014 thì năm nay lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần tăng, lãi sinh lời từ hoạt động kinh doanh năm nay cũng tăng so năm trước Tuy nhiên các tỷ suất này còn thấp và chưa đạt kỳ vọng.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số CP: 16.000.000 CP

- Loại CP: Phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông: Cổ đông lớn (sở hữu >5% tổng số cổ phần của công ty)

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	- Tổng Công ty XD Hà Nội	4.137.500 CP	25.85%
2	- Nguyễn Kim Thành - Tổng Giám đốc Công ty	2.967.915CP	18.55%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Được trình bày trong phần II mục 1.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản đến ngày 31/12/2015

TT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	195.496.669.121	137.926.879.043	57.569.790.078
1.	Nhà cửa vật kiến trúc	47.932.156.209	6.297.547.640	41.634.608.569
2.	Máy móc thiết bị	129.471.152.048	116.277.306.074	13.193.845.974
3.	Phương tiện vận tải	16.905.886.809	14.591.586.006	2.314.300.803
4.	Thiết bị dụng cụ quản lý	1.187.474.055	760.439.323	427.034.732
II	Tài sản cố định thuê TC	0	0	0
1	Máy móc, thiết bị	0	0	0
III	Tài sản cố định vô hình	40.195.032.900	5.786.711.342	34.408.321.558
1	Quyền sử dụng đất	39.195.032.900	4.786.711.342	34.408.321.558
2	Giá trị thương hiệu	1.000.000.000	1.000.000.000	0

b) Nợ phải trả.

TT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015
I	Nợ ngắn hạn	1.403.446.260.007	1.444.257.230.578
1	Vay và nợ ngắn hạn	272.788.572.676	230.867.405.413
2	Phải trả người bán	710.202.617.863	642.162.458.022
3	Người mua trả tiền trước	181.458.598.785	204.549.016.378
4	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	65.952.578.134	69.132.142.340
5	Phải trả người lao động	109.077.832.649	124.788.372.966
6	Chí phí phải trả ngắn hạn	50.631.281.301	74.608.628.554
7	Phải trả theo tiến độ kế hoạch HĐ xây dựng	-	1.774.125.818
8	Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	50.318.880.445	51.234.194.610
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.066.964.686	909.938.139
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.870.100.731	2.309.781.075
II.	Nợ dài hạn	424.421.962.753	266.306.872.438
1	Phải trả nội bộ dài hạn	-	-
2	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	305.664.835.769	194.818.213.305
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	118.777.126.984	71.223.135.433
4	Dự phòng phải trả dài hạn	265.523.700	-

- Nợ ngắn hạn
 - Khoản phải trả người bán chủ yếu là khoản phải trả cho nhà cung cấp vật liệu xây dựng trong nước và nhà thầu phụ.
 - Khoản người mua trả tiền trước là khoản khách hàng tạm ứng giá trị công việc theo tiến độ hợp đồng.
 - Thuế và các khoản phải nộp nhà nước chủ yếu là thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân phải nộp vào thời điểm cuối kỳ.
 - Khoản phải trả người lao động: Là khoản tiền lương cho người lao động vào thời điểm cuối tháng.
 - Chi phí trả trước là khoản trích trước chi phí sản xuất kinh doanh cho các công trình dự án công ty đang thực hiện và khoản trích trước chi phí lãi vay.
 - Các khoản phải trả khác bao gồm bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội kinh phí công đoàn và các khoản phải trả phải nộp khác.
- Nợ dài hạn của Công ty chủ yếu là doanh thu chưa thực hiện.
- Nợ quá hạn: Không có.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Được trình bày trong Phần II mục 2.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Được trình bày trong phần I mục 5.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của HĐQT Công ty về các mặt hoạt động của Công ty:

Trên cơ sở kế hoạch của năm 2015 đã đề ra và thực tế triển khai thực hiện, với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định, HĐQT đã tiến hành giám sát, quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; đã xác định được các vấn đề trọng tâm trong hoạt động của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động phù hợp. Đồng thời chỉ đạo và cùng với Ban điều hành tập trung giải quyết những vấn đề có ảnh hưởng lớn tới Công ty như: Cơ cấu sắp xếp lại mô hình tổ chức và nhân lực, công tác đầu tư các dự án, công tác quản lý tài chính vv...

Mặc dù còn nhiều những vấn đề tồn tại chưa được giải quyết dứt điểm và khó khăn vẫn còn chồng chất nhưng với kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2015 ở trên, các chỉ tiêu

Sản lượng, doanh thu, thu hồi vốn và chỉ tiêu lợi nhuận đều cơ bản hoàn thành kế hoạch đặt ra thì đó là kết quả đáng ghi nhận của Công ty trong năm 2015 vừa qua, đặc biệt là trong năm 2015 vừa qua Công ty hoạt động đã có lãi và có thể chi trả cổ tức cho các cổ đông của Công ty thì đây là tin mừng nhất cho các cổ đông của Công ty sau 3 năm liên không có cổ tức.

Tuy nhiên, đánh giá lại trong cả năm 2015, việc triển khai thực hiện một số nội dung, quyết định của HĐQT Công ty chưa được kịp thời và đầy đủ, một số chủ trương, nghị quyết, quyết định của HĐQT đưa ra chưa được triển khai thực hiện hoặc thực hiện không đạt được mục tiêu đã đề ra. Cụ thể :

- Chưa thực hiện xong việc quyết toán vốn đầu tư tại dự án 243A Đê La Thành. Việc quyết toán tòa nhà đã được HĐQT Công ty thường xuyên chỉ đạo qua các buổi họp giao ban hoặc thông qua nghị quyết. Ban điều hành Công ty cũng thường xuyên đôn đốc các nhà thầu, Ban quản lý dự án, ban kiểm soát nội bộ tăng cường rà soát và thực hiện công tác quyết toán, nhưng đến thời điểm hiện tại công tác quyết toán vẫn chưa hoàn tất, hồ sơ quyết toán còn thiếu nhiều và chưa chặt chẽ về mặt pháp lý, giá trị quyết toán còn chưa được thống nhất giữa Kiểm toán độc lập, các nhà thầu, Ban quản lý dự án và ban kiểm soát nội bộ của Công ty.

- Việc thu hồi công nợ tồn đọng trong lĩnh vực xây lắp mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định tuy nhiên việc thu hồi và giải quyết những tồn tại về tài chính ở các công trình đã thi công xong rất lâu vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn.

- Việc cơ cấu sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Công ty vẫn chưa được thực hiện một cách dứt điểm, vẫn duy trì những đơn vị không có việc làm và không chủ động được việc làm trong nhiều năm, các tồn tại về tài chính của các đơn vị này còn nhiều mà vẫn chưa có phương án giải quyết triệt để.

- Việc cơ cấu sắp xếp lại nhân lực của Công ty cũng chưa đạt kết quả như mong muốn, vẫn còn tình trạng nơi thừa, nơi thiếu lao động, chưa xây dựng và quy hoạch được một lớp cán bộ nguồn cho Công ty.

2. Đánh giá của HĐQT Công ty về hoạt động của BGD Công ty

HĐQT Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Việc giám sát thực hiện qua các phiên họp định kỳ của HĐQT, qua việc tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp giao ban, các cuộc họp sơ kết/ tổng kết hàng quý, các cuộc họp nội bộ để xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động

sản xuất - kinh doanh, qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi đến HĐQT. Việc phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành Công ty được thực hiện trên cơ sở “Quy chế hoạt động của HĐQT và sự phối hợp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty.

Năm 2015, Tổng Giám đốc đã thực hiện việc chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh một cách sát sao, thiết thực và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ và các cuộc họp đột xuất. Thông qua đó các nút thắt của các tồn tại đã có phương hướng giải quyết và đã đạt được những kết quả khả quan. Một số công trình trọng điểm đã hoàn thành bàn giao theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư, các dự án đầu tư được đẩy nhanh tiến độ thực hiện đã góp phần nâng cao uy tín, năng lực của Công ty.

Ban Giám đốc đã tích cực đề xuất phương án giải quyết các tồn tại và triển khai các nghị quyết của HĐQT; đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty. Các quyết định của Ban giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, theo luật doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan, các quy định trong Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty. Ban giám đốc đã xây dựng, sửa đổi bổ sung và trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt ban hành các quy định, quy chế như: “*Quy chế quản trị nội bộ trong thi công xây lắp*”; “*Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý*”; “*Quy định nội bộ về tiếp thị và đấu thầu*” để quản trị và điều hành sản xuất của Công ty.

Ban Giám đốc đã thường xuyên, quyết liệt trong rà soát nợ đọng, thu hồi vốn, chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Đồng thời trăn trở và tìm mọi cách đổi mới phương thức sản xuất để tham gia vào thị trường vốn khu vực tư nhân, lĩnh vực cạnh tranh khốc liệt với các yêu cầu tiến độ, chất lượng cao.

Mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh song các chế độ, chính sách với người lao động vẫn luôn được Công ty quan tâm, giải quyết thỏa đáng về tiền lương, các chế độ bảo hiểm.

Ngoài ra, Ban Giám đốc đã phối hợp tốt với các tổ chức đảng, đoàn thể của Công ty trong các hoạt động nhằm củng cố nâng cao văn hóa ICON4 và sự gắn kết CBCNV trong Công ty như phong trào thể dục thể thao, du lịch, nghỉ mát, thăm hỏi...

Tuy vậy, trong năm 2015 Ban Giám đốc mặc dù đã cố gắng và nỗ lực thực hiện các biện pháp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh song hiệu quả đạt được chưa cao, sự gắn kết trong quá trình sản xuất kinh doanh còn rời rạc, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của Ban điều hành Công ty để vượt qua khó khăn. Ban Giám đốc chưa đưa ra chế tài rõ ràng, chưa quyết liệt trong việc xử lý công nợ, nợ đọng của các đơn vị làm ăn thua lỗ, hoặc có nguy cơ thua lỗ, dẫn đến hiệu quả kinh doanh thấp.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT Công ty:

- Chuẩn bị tốt nhất công tác nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ mới, đảm bảo giới thiệu cho Đại hội đồng cổ đông những ứng viên HĐQT Công ty có đủ phẩm chất chính trị, có đủ năng lực, trình độ và tâm huyết với sự nghiệp xây dựng và phát triển của Công ty.

- Chuẩn bị tốt các nội dung và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 - Đại hội hết nhiệm kỳ, xây dựng kế hoạch hành động của HĐQT cũng như xây dựng định hướng chiến lược phát triển của Công ty cũng như kế hoạch cho các hoạt động SXKD của Công ty trong giai đoạn 5 năm tới (2016 -2020).

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT ; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã đề ra, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đưa Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành Công ty, củng cố tổ chức sản xuất và thực hiện tái cơ cấu toàn diện doanh nghiệp để phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường và vì mục tiêu ổn định và phát triển của Công ty. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoàn tất các thủ tục đầu tư tại dự án Nhóm nhà ở phía Đông Nam đường Tố Hữu để làm sao tiến hành khởi công dự án trong thời gian sớm nhất. Chỉ đạo quyết liệt việc quyết toán,

kiểm toán tòa nhà ICON4 - TOWER xong dứt điểm trong năm 2016, tăng cường công tác thu hồi vốn ở dự án Tòa nhà đa năng ICON4 - TOWER và ở các công trình tồn đọng lớn, kéo dài. Tăng cường hơn nữa công tác bán hàng và có những chủ trương hợp lý trong việc khai thác tòa nhà để lấp đầy diện tích còn trống của tòa nhà.

- Tăng cường chỉ đạo công tác marketing tìm kiếm việc làm để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, chỉ đạo Ban điều hành Công ty quan tâm thực hiện công tác thị trường một cách sát sao hơn, mở rộng tìm kiếm việc làm ở các thị trường khác nhau. Bên cạnh đó là quan tâm chỉ đạo công tác làm hồ sơ dự thầu để nâng cao hơn nữa chất lượng hồ sơ, kết hợp với việc động viên và kêu gọi toàn thể CBCNV, toàn thể cổ đông cùng tham gia vào công tác tìm kiếm việc làm cho Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị.

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

- + Ông Phạm Minh Ngọc - Chủ tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Kim Thành - Ủy viên HĐQT
- + Bà Đỗ Thị Bích Thủy - Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Minh Cường - Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Đức Lai - Ủy viên HĐQT

b) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trên cơ sở kế hoạch của năm 2015 đã đề ra và thực tế triển khai thực hiện, với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định, Hội đồng quản trị đã tiến hành giám sát, quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; đã xác định được các vấn đề trọng tâm trong hoạt động của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động phù hợp, đồng thời cùng với Ban điều hành tập trung giải quyết những vấn đề có ảnh hưởng lớn tới Công ty như: cơ cấu sắp xếp lại mô hình tổ chức và nhân lực, công tác đầu tư các dự án, công tác quản lý tài chính...

Trong năm qua HĐQT đã họp, lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định và ban hành 19 nghị quyết để làm cơ sở cho Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất- kinh doanh. Các vấn đề lớn đã được xem xét, phê duyệt như sau:

- Quyết định chuyển nhượng Dự án N01- T5 Khu đoàn ngoại giao Hà Nội cho Công ty CP Đầu tư Lạc Hồng

- Thông qua việc đầu tư thiết bị phục vụ thi công.
- Thông qua các văn bản “Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo quản lý của Công ty CP Đầu tư & XD số 4” “ Quy định nội bộ về tiếp thị, đấu thầu của Công ty CP Đầu tư & XD số 4” “ Quy chế nội bộ trong thi công xây lắp”
- Thông qua việc thay đổi người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP Đầu tư Tam Đảo và đề cử người vào HĐQT Công ty CP Đầu tư Tam Đảo.
- Thông qua việc mở tài khoản vay vốn và bảo lãnh tại ngân hàng SHB Bắc Ninh;
- Thông qua việc chi trả chi phí môi giới cho thuê văn phòng tại Tòa nhà ICON4;
- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và các báo cáo trình tại đại hội;
- Quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và quản lý.
- Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư & XD số 4- Vạn Xuân với các nội dung: mục đích tăng vốn, mức tăng vốn, loại cổ phiếu phát hành, tổng số CP phát hành, phương thức phát hành.

HĐQT đã thực hiện việc cung cấp tài liệu, thông tin cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

HĐQT đã hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động và đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015.

Bên cạnh những công việc làm tốt trên, trong hoạt động HĐQT Công ty còn có những tồn tại:

- Chưa vạch ra được tầm nhìn, chiến lược phát triển cụ thể để phát triển doanh nghiệp. Một số quyết sách mang tính tình thế, thiếu chủ động.
- Các thành viên của Hội đồng còn có những quan điểm chưa đồng thuận. Do đó, chưa phát huy được thế mạnh tổng hợp của tất cả các thành viên trong Hội đồng.
- Một số nghị quyết đã được ban hành nhưng không được triển khai quyết liệt, đầy đủ thể như: Công tác bàn giao Tổng giám đốc, công tác quyết toán toà nhà ICON4 TOWER, công tác thu hồi tiền của ông Phương Xuân Hiếu liên quan đến công trình Ngân hàng Vinh, việc thu hồi vốn tại dự án mua đất tại thành phố Đà Nẵng.

c) Các thành viên trong hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát

Ông Trần Xiếc: Trưởng Ban Kiểm soát

Ông Ngô Xuân Vinh: Thành viên Ban Kiểm soát

Bà Phan Thị Hồng: Thành viên ban Kiểm soát.

b) Hoạt động của Ban Kiểm Soát.

Nhiệm vụ của Ban kiểm soát

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi thấy cần thiết

- Xem xét báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập.

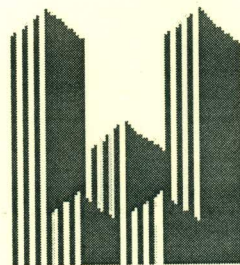
- Ban kiểm soát đã xem xét, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;

Trong năm qua, Ban kiểm soát duy trì ổn định nhân sự. Ban đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để thực hiện chức năng theo Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- Ban đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo qui định của Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Ban kiểm soát đã xem xét, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty. Báo cáo tình chính này cũng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam - Thành viên Hãng kiểm toán quốc tế Moore Stephens.

TỔNG CÔNG TY XD HÀ NỘI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG SỐ 4
-----***-----



ICON4

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2015

Hà Nội, tháng 7 năm 2016